

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 8618834611

Chứng nhận lần đầu: ngày 28 tháng 8 năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định Trình tự thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 08 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Công văn số 5205/UBND-NN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc các nội dung liên quan đến đề xuất đầu tư Nhà máy sấy, xay xát lúa gạo, sản xuất than trấu sử dụng công nghệ cao tại huyện Phong Điền;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân tại Tờ trình số 12/TTr-DN'TT ngày 28 tháng 8 năm 2019 và hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Thừa Thiên Huế,

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Chứng nhận:

Nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP THỪA THIÊN HUẾ.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300101244 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thừa Thiên Huế cấp lần đầu ngày 06/02/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/03/2016.

Địa chỉ trụ sở chính: đường Tân Đà, phường Hương Sơ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Họ tên: TRẦN THUYỀN Giới tính: Nam

Ngày sinh: 05/11/1960 Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 191233719

Ngày cấp: 11/09/2006 Nơi cấp: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa chỉ thường trú: Số 20 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: Số 76 Trần Quang Khải, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.

Điện thoại: 0543.588.330 Email: vttn.tthue@gmail.com

Chức vụ: Giám đốc

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **NHÀ MÁY SẤY LÚA, XAY XÁT LÚA GẠO, DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT THAN TRÁU SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ CAO**

2. Mục tiêu dự án:

- Xây dựng nhà máy sấy lúa, xay xát lúa gạo đạt chuẩn, quy mô lớn; liên kết với các HTX thực hiện các chương trình kiến thiết lại đồng ruộng, hiện đại hóa hệ thống canh tác theo chuẩn GAP, trồng giống thuần chủng trên các cánh đồng lớn, thu hoạch lúa bằng máy theo hướng sản xuất hàng hóa với mức độ cơ giới hóa cao sau đó đưa vào nhà máy thực hiện sấy và xay xát, cung cấp gạo cho thị trường tỉnh

Thừa Thiên Huế và các tỉnh lân cận. Đồng thời, việc sử dụng công nghệ cao vào giai đoạn gia công sau thu hoạch sẽ nâng cao chất lượng các sản phẩm từ lúa gạo chế biến, tăng giá trị thương phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu và tận dụng được tất cả tài nguyên của lúa gạo.

- Ổn định trong khâu tiêu thụ lúa gạo của người nông dân trong địa bàn, giải quyết có hiệu quả tồn thất sau thu hoạch, phát triển công nghiệp chế biến, chủ động sản xuất kinh doanh, tạo ra giá trị gia tăng thêm mới trong chuỗi giá trị lúa gạo.

- Tận dụng nguồn vỏ lúa, đầu tư dây chuyền sản xuất than trấu, bổ sung thêm một nguồn nhiên liệu mới cho thị trường; đồng thời, tăng hiệu quả của dự án đầu tư.

- Đảm bảo thành phẩm đầu ra sau chế biến đạt sản phẩm thực phẩm an toàn.

3. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế và sản phẩm đầu ra:

+ Hệ thống sấy, lưu trữ lúa khô: 20.000 tấn/năm (150 tấn/ngày).

+ Xay xát lúa gạo: 10 tấn/giờ (20.000 tấn/năm).

+ Sản xuất than trấu: 10.000 tấn/năm.

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

Các hạng mục công trình và cơ cấu sử dụng đất của dự án: Tổng diện tích xây dựng của dự án khoảng 4.488 m² (mật độ xây dựng khoảng 42,75%), gồm các hạng mục chính như sau:

+ Khu vực nhà xưởng: khoảng 2.570 m² (đã được xây dựng cho dự án Nhà máy phân lân hữu cơ vi sinh)

+ Khu vực nhà kho: gồm 02 nhà kho với tổng diện tích khoảng 1.828 m²

+ Khu vực cổng, nhà xe nhân viên: khoảng 90 m²

+ Các hạng mục phụ trợ: Sân đường nội bộ, hệ thống cấp thoát nước, sân phơi, bãi xe hàng, cây xanh,...

Chi tiết các hạng mục xây dựng sẽ được thể hiện cụ thể trên cơ sở tổng mặt bằng được cấp thẩm quyền thống nhất.

4. Địa điểm thực hiện dự án: thôn Khánh Mỹ, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Diện tích đất sử dụng của dự án: khoảng 10.497 m² (thuộc lô đất đã được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP-036909 ngày 10/4/2009, diện tích 12.480 m²).

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 68.600.000.000 đồng (Sáu mươi tám tỷ sáu trăm triệu đồng). Trong đó:

6.1. Vốn góp để thực hiện dự án là: 20.600.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tỷ sáu trăm triệu đồng), chiếm 30,03% tổng mức đầu tư.

Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%) so với vốn góp	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
01	Công ty CP Vật tư nông nghiệp Thừa Thiên Huế	20.600.000.000	100	Tiền mặt	Đã thực hiện

6.2. Vốn vay tổ chức tín dụng: 48.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ đồng), chiếm 69,97% tổng vốn đầu tư.

6.3. Vốn khác: Không.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: Đến hết ngày 14/02/2046.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Cấp Quyết định chủ trương đầu tư : Tháng 08/2019

- Khởi công xây dựng, lắp ráp dây chuyền: Từ tháng 09/2019 đến tháng 02/2020

- Hoàn thành đưa vào hoạt động: Tháng 03/2020

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

1. Cơ sở pháp lý xác định ưu đãi:

- Dự án đầu tư tại thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định tại Phụ lục II, Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ;

- Dự án đầu tư trong lĩnh vực xây dựng Nhà máy xay xát, sấy lúa, sản xuất dây chuyền than từ trấu không thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư theo quy định tại

Phụ lục I, Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ;

- Dự án thuộc đối tượng dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư theo quy định tại Khoản 4, Điều 3 và Khoản 2, Điều 11 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/04/2018 của Chính phủ về Cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

2. Cơ sở pháp lý để tính ưu đãi:

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Thực hiện theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

- Về thuế nhập khẩu: Thực hiện theo Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

- Về miễn giảm tiền thuê đất: Thực hiện theo Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Điều 3. Các điều kiện đối với Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Thừa Thiên Huế:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu, số liệu trong hồ sơ đề xuất thực hiện dự án. Thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, quy mô đầu tư, tiến độ và các quy định khác tại Quyết định chủ trương đầu tư; tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chính sách hiện hành của nhà nước và của tỉnh Thừa Thiên Huế

- Chịu trách nhiệm triển khai dự án đúng thời gian đã cam kết tại văn bản đề xuất dự án đầu tư và hồ sơ nộp kèm theo.

- Thực hiện thủ tục đánh giá tác động môi trường trước khi được cơ quan có thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở.

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và phối hợp với các cơ quan có chức năng đảm bảo an ninh trật tự theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình đầu tư xây dựng, triển khai thực hiện dự án.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật liên quan.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sẽ chấm dứt hiệu lực trong trường hợp Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư 2014.

Điều 5. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đại Vui

Sao gửi:

- UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, XD;
- UBND huyện Phong Điền.